

Bộ Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn các cấp, các ngành thực hiện Chỉ thị này.

Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng  
**ĐỖ MUỘI**

**QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 136-CT ngày 14-5-1989 về việc tiếp tục nghiên cứu cải cách giáo dục.**

Ngày 9 tháng 3 năm 1989 Hội đồng Bộ trưởng đã có Quyết định số 23-HĐBT giải thể Ủy ban Cải cách giáo dục. Việc tiếp tục công tác nghiên cứu cải cách giáo dục là trách nhiệm của Bộ Giáo dục, Bộ Đại học — Trung học chuyên nghiệp và Dạy nghề.

Đề đẩy mạnh công tác này nhằm thực hiện tốt các Nghị quyết của Trung ương Đảng và Quyết định số 23-HĐBT ngày 9-3-1989 của Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng quyết định:

1. Đồng chí Bộ trưởng Bộ Giáo dục chịu trách nhiệm chính, cùng đồng chí Bộ trưởng Bộ Đại học — Trung học chuyên nghiệp và Dạy nghề trực tiếp chỉ đạo việc hoàn chỉnh báo cáo tổng kết về cải cách giáo dục và kiến nghị điều chỉnh một số vấn đề về nội dung cải cách giáo dục trong những năm trước mắt. Việc này cần làm xong trong quý 3 năm 1989. Đồng thời bắt tay nghiên cứu ngay một cuộc cải cách giáo dục mới ở nước ta phù hợp với tinh thần Nghị quyết Đại hội VI và các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

2. Đề tạo điều kiện cho các đồng chí Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đại học — Trung học chuyên nghiệp và Dạy nghề làm tốt việc chuẩn bị tổng kết và tiếp tục nghiên cứu về cải cách giáo dục, Chủ tịch Hội

đồng Bộ trưởng đồng ý giữ lại một số cán bộ trong tổ chuyên viên của Ủy ban Cải cách giáo dục Trung ương trước đây, giúp cho công tác này một thời gian nữa.

Nhiệm vụ, quy chế làm việc của tổ chuyên viên này do Bộ trưởng Bộ Giáo dục quyết định.

3. Các Bộ, Ủy ban Nhà nước và Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương cần chỉ đạo các tổ chức và cán bộ có liên quan đến công tác này tích cực tham gia vào việc tổng kết cải cách giáo dục.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng,  
Phó Chủ tịch

**NGUYỄN KHÁNH**

**CHỈ THỊ của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 137-CT ngày 15-5-1989 về việc tăng cường công tác bảo vệ bí mật quốc gia.**

Từ sau khi có Chỉ thị số 208-CT ngày 24-6-1985 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, công tác bảo vệ bí mật quốc gia ở các cấp, các ngành đã được tăng cường một bước. Tuy nhiên, việc tổ chức thực hiện Chỉ thị ở nhiều cơ quan trung ương, ở địa phương, trong các lực lượng vũ trang còn chậm, chưa nghiêm túc. Công tác bảo vệ bí mật quốc gia còn nhiều sơ hở, lỏng lẻo. Nhiều vấn đề thuộc phạm vi bí mật còn bị lọt ra ngoài, nhiều tài liệu mật bị mất mát, thất lạc chưa tìm thấy; tình trạng làm lộ, làm lọt tài liệu mật trong thông tin liên lạc, trong tuyên truyền công khai trên báo chí, đài phát thanh, nhất là trong việc bán giấy vụn... còn liên tiếp xảy ra, đã dẫn đến làm lộ bí mật rất nghiêm trọng.

Nguyên nhân một phần do quy chế bảo vệ bí mật quốc gia của ta ban hành đã lâu, chậm được sửa đổi, bổ sung, nhưng



chủ yếu vẫn là do lãnh đạo nhiều cơ quan, đơn vị buông lỏng công tác bảo vệ bí mật quốc gia và cơ quan chức năng chưa làm đầy đủ trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra các cấp, các ngành, các cơ quan trong việc tổ chức thực hiện các quy định về công tác bảo mật.

Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng yêu cầu lãnh đạo các cấp, các ngành, các cơ quan nghiêm khắc kiểm điểm và có kế hoạch chấn chỉnh ngay tình trạng nói trên: Trước mắt, yêu cầu từng cơ quan, đơn vị phải thực hiện tốt một số việc sau đây:

1. Tổ chức sơ kết việc thực hiện Chỉ thị số 208-CT ngày 24-6-1985 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, xác định những việc đã làm được, những thiếu sót, tồn tại, làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm và có kế hoạch sửa chữa khuyết điểm; xử lý kỷ luật những trường hợp vi phạm nghiêm trọng để giáo dục cán bộ, công nhân viên nghiêm chỉnh thực hiện quy chế bảo vệ bí mật quốc gia. Đồng thời, sửa đổi, bổ sung quy chế bảo mật của cơ quan, đơn vị cho phù hợp với yêu cầu mới; định kỳ 6 tháng, 1 năm vào dịp sơ kết, tổng kết công tác của cơ quan, đơn vị, cần kiểm điểm việc thực hiện quy chế bảo mật nhằm kịp thời uốn nắn, sửa chữa khuyết điểm, lệch lạc.

2. Từng Bộ, Ủy ban Nhà nước, Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu, từng cơ quan, đơn vị cần xác định những vấn đề thuộc bí mật Nhà nước, bí mật công tác của ngành, cơ quan, đơn vị phù hợp với yêu cầu bảo vệ bí mật quốc gia trong tình hình hiện nay, phổ biến cho mọi cán bộ, công nhân viên trong ngành, cơ quan, đơn vị biết để thực hiện. Cần lập thành danh mục cụ thể và có biện pháp bảo vệ chu đáo các hồ sơ, tài liệu này, thực hiện nghiêm chỉnh chế độ đăng ký, quản lý việc in ấn, phát hành, sử dụng, lưu giữ, bảo quản tài liệu theo đúng các quy định của Nhà nước về công tác bảo mật.

3. Từ nay về sau, cơ quan, đơn vị nào có tài liệu thuộc loại mật và lưu hành

nội bộ bị mất, bị lọt ra ngoài thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đó phải truy xét, xử lý nghiêm minh người vi phạm và chịu trách nhiệm trước cấp trên về mọi hậu quả xảy ra.

4. Bộ Nội vụ có trách nhiệm sao gửi các ngành, các cấp những văn bản cần thiết về bảo vệ bí mật quốc gia của Đảng và Nhà nước đã ban hành và hướng dẫn các ngành, các cấp thực hiện Chỉ thị này; phối hợp với các ngành có liên quan giúp Hội đồng Bộ trưởng soạn thảo Pháp lệnh bảo vệ bí mật quốc gia trình Hội đồng Nhà nước xét ban hành, để thay thế quy chế bảo vệ bí mật quốc gia hiện hành, có những vấn đề không còn phù hợp.

Nhận được Chỉ thị này, yêu cầu các Bộ, ban, ngành ở Trung ương, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương có kế hoạch khẩn trương triển khai thực hiện, chậm nhất đến hết tháng 10-1989 phải làm xong những việc nêu trong Chỉ thị, có báo cáo gửi về Văn phòng Hội đồng Bộ trưởng, đồng gửi Bộ Nội vụ, đề tổng hợp báo cáo Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng  
Phó Chủ tịch  
**VÕ VĂN KIỆT**

**CHỈ THỊ** của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 147-CT ngày 30-5-1989 về việc triển khai thực hiện các Nghị định số 27-HĐBT, số 28-HĐBT ngày 22-3-1989 và Quyết định số 38-HĐBT ngày 10-4-1989 của Hội đồng Bộ trưởng.

Tiếp tục đổi mới một cách đồng bộ về quản lý kinh tế theo đường lối Đại hội VI